

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành hệ thống chỉ tiêu theo dõi, giám sát và đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 - 2015

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 – 2015;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này hệ thống chỉ tiêu theo dõi, giám sát và đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 – 2015 phê duyệt tại Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là hệ thống chỉ tiêu theo dõi, giám sát và đánh giá).

Điều 2. Trách nhiệm báo cáo và thời gian gửi báo cáo:

1. Các Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện Chương trình (Cơ quan thực hiện Chương trình) có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Chương trình theo hệ thống chỉ tiêu theo dõi, giám sát và đánh giá định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường (Cơ quan quản lý Chương trình) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Thời gian gửi báo cáo định kỳ chậm nhất là ngày 15 tháng 12 hằng năm.

3. Căn cứ dự án, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 – 2015 và hệ thống chỉ tiêu theo dõi, giám sát và đánh giá ban hành kèm theo Quyết định này, các Cơ quan thực hiện Chương trình thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát và đánh giá dự án, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; xây dựng các chỉ số theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

4. Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức hướng dẫn, theo dõi, giám sát và đánh giá việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 – 2015 theo hệ thống chỉ tiêu theo dõi, giám sát và đánh giá quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Hợp tác quốc tế; Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu; Thủ trưởng các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ; Chánh Văn phòng Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu và các Cơ quan thực hiện Chương trình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTg CP. Hoàng Trung Hải (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chủ nhiệm Chương trình;
- Các Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW tham gia Chương trình;
- Lưu: VT, KTTVBĐKH, KH.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Quang
Nguyễn Minh Quang

HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THEO DÕI, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 - 2015
phê duyệt theo Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1788/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2013)

STT	Tên chỉ tiêu	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức độ hoàn thành	Kỳ báo cáo	Cơ quan cung cấp thông tin
1.	Kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng	Kịch bản biến đổi khí hậu, đặc biệt là nước biển dâng chi tiết đến từng địa phương	Kịch bản	- Chưa xây dựng = 0% - Đang xây dựng = 50% - Ban hành = 100%	2012; 2015	Bộ Tài nguyên và Môi trường
2.	Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu	Đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực, ngành, địa phương	Báo cáo	- Chưa triển khai = 0% - Đang triển khai = 50% - Ban hành = 100%	Hàng năm	Các cơ quan thực hiện Chương trình được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1183
3.	Xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu	Các Bộ, ngành liên quan và địa phương xác định các giải pháp ứng phó trong các lĩnh vực ưu tiên: Nông nghiệp, lâm nghiệp, sử dụng đất, tài nguyên nước, năng	Giải pháp	- Chưa triển khai = 0% - Đang triển khai (giải pháp được xin ý kiến) = 50% - Ban hành = 100%	Hàng năm	Các cơ quan thực hiện Chương trình được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1183

STT	Tên chỉ tiêu	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức độ hoàn thành	Kỳ báo cáo	Cơ quan cung cấp thông tin
		lượng, giao thông vận tải, xây dựng, giảm nghèo và an sinh xã hội				
4.	Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu ngành, lĩnh vực	Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành, địa phương	Kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa xây dựng = 0% - Đang xây dựng (dự thảo được gửi xin ý kiến) = 50% - Ban hành = 100% 	2012; 2013	Các cơ quan thực hiện Chương trình được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1183
5.	Kế hoạch hành động quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu	Kế hoạch hành động quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở cho việc xây dựng, cập nhật Kế hoạch hành động của Bộ, ngành, lĩnh vực, địa phương	Kế hoạch quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa xây dựng = 0% - Đang xây dựng = 50% - Ban hành = 100% 	2012	Bộ Tài nguyên và Môi trường
6.	Xây dựng các bản đồ ngập lụt, rủi ro thiên tai, khí hậu	Xây dựng các bản đồ ngập lụt, rủi ro thiên tai, khí hậu theo các kịch bản biến đổi khí hậu, đặc biệt là nước biển dâng ở Việt Nam.	Bản đồ	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa xây dựng = 0% - Đang xây dựng (theo tỷ lệ % số số lượng được triển khai theo kịch bản biến đổi khí hậu) - Ban hành = 100% 	2012; 2015	Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên chỉ tiêu	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức độ hoàn thành	Kỳ báo cáo	Cơ quan cung cấp thông tin
7.	Xây dựng bản đồ mô hình số độ cao khu vực đồng bằng và ven biển Việt Nam	Bản đồ mô hình số độ cao có độ chính xác cao khu vực đồng bằng và ven biển Việt Nam phục vụ công tác nghiên cứu, rà soát và xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng ở Việt Nam	Bản đồ	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa xây dựng = 0% - Đang xây dựng (theo tỷ lệ % khối lượng được triển khai theo kế hoạch được duyệt) - Ban hành = 100% 	Hàng năm	Bộ Tài nguyên và Môi trường
8.	Hệ thống giám sát biến đổi khí hậu, nước biển dâng	Mạng lưới giám sát biến đổi khí hậu, nước biển dâng gắn với mô hình số độ cao với độ chính xác cao và hệ thống thông tin địa lý, viễn thám phục vụ việc hoạch định chính sách và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội từ trung ương đến địa phương	Hệ thống	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa triển khai = 0% - Đang triển khai (theo tỷ lệ % số trạm được triển khai theo kế hoạch được duyệt) - Nghiệm thu = 100% 	Hàng năm	Bộ Tài nguyên và Môi trường
9.	Xây dựng chính sách thích ứng với biến đổi khí hậu trong các lĩnh	Lĩnh vực ưu tiên gồm: Nông nghiệp, lâm nghiệp, sử dụng đất, tài nguyên nước, giao thông	Chính sách/văn bản	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa xây dựng = 0% - Đang xây dựng (theo tỷ lệ % khối lượng và số lượng chính sách cần ban 	Hàng năm	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên chỉ tiêu	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức độ hoàn thành	Kỳ báo cáo	Cơ quan cung cấp thông tin
	vực ưu tiên	vận tải, xây dựng, giảm nghèo và an sinh xã hội		hành) - Ban hành = 100%		trường; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Xây dựng; Bộ Lao động, Thương binh và xã hội.
10.	Xây dựng chính sách giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực ưu tiên	Lĩnh vực ưu tiên gồm: Nông nghiệp, lâm nghiệp, sử dụng đất, năng lượng, giao thông vận tải, xây dựng, quản lý chất thải	Chính sách/văn bản	- Chưa xây dựng = 0% - Đang triển khai (theo tỷ lệ % khối lượng và số lượng chính sách cần ban hành) - Ban hành = 100%	Hàng năm	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Công thương; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Xây dựng.
11.	Hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu	Thông qua các hoạt động: (1) hỗ trợ xây dựng thể chế, chính sách, (2) hỗ trợ nghiên cứu khoa học công nghệ, (3) tuyên truyền, nâng cao nhận thức và năng lực, (4) hỗ trợ tài chính, chuyển giao công nghệ về biến đổi khí hậu	Hoạt động	- Không có hoạt động = 0% - Đang triển khai (theo tỷ lệ % hoạt động) - Thực hiện đủ 4 hoạt động = 100%	Hàng năm	Các cơ quan thực hiện Chương trình được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1183
12.	Nhận thức về biến đổi khí hậu	Xây dựng và triển khai phổ biến, tuyên truyền,	Hoạt động	- Chưa triển khai = 0% - Hoạt động được phê	Hàng năm	- Bộ Thông tin và Truyền thông

STT	Tên chỉ tiêu	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức độ hoàn thành	Kỳ báo cáo	Cơ quan cung cấp thông tin
		nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu, tác động của biến đổi khí hậu		duyet =25% - Hoạt động được triển khai =50% - Hoạt động được hoàn thành = 100%		- Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Các cơ quan thực hiện Chương trình được bố trí kinh phí thực hiện
13.	Chương trình giáo dục và đào tạo về BĐKH và phòng chống thiên tai	Xây dựng Chương trình giáo dục và đào tạo về BĐKH và phòng chống thiên tai	Giáo trình/ Chương trình	- Chưa xây dựng = 0% - Đang triển khai (theo tỷ lệ % khối lượng và số lượng giáo trình cần ban hành) - Ban hành = 100%	Hàng năm	Bộ Giáo dục và Đào tạo
14.	Mô hình ứng phó với biến đổi khí hậu	Các mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu và mô hình giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực ưu tiên: nông nghiệp, lâm nghiệp, sử dụng đất, tài nguyên nước, năng lượng, giao thông vận tải, xây dựng triển khai tại một số Bộ, hai tỉnh thí điểm và trồng, phục hồi rừng ngập mặn tại một số địa	Mô hình	- Chưa triển khai = 0% - Đang triển khai (theo tỷ lệ % khối lượng, số lượng mô hình đã xác định) - Đã nghiệm thu = 100%	Hàng năm	Các cơ quan thực hiện Chương trình được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1183

STT	Tên chỉ tiêu	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức độ hoàn thành	Kỳ báo cáo	Cơ quan cung cấp thông tin
		phương ven biển				
15.	Lồng ghép biến đổi khí hậu	Các văn bản (chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển) của Bộ, ngành, địa phương được lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu	Văn bản	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa lồng ghép = 0% - Đang triển khai (theo tỷ lệ % khối lượng và số lượng văn bản cần lồng ghép) - Đã lồng ghép = 100% 	Hàng năm	Các cơ quan thực hiện Chương trình